LTÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 7 - 2019.
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông La Văn Việt,

2. Ông Lý Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 532/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Diễm L, sinh năm 1991. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1988. (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 13 tháng 5 năm 2019 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm L trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh Tr cưới nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 25/02/2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được sáu năm. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã do anh Tr đánh đập Chị, tình nghĩa vợ chồng đã rạn nứt khó mong hàn gắn nên Chị xin ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Quá trình chung sống, Chị và anh Tr có một con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/7/2013, con hiện đang sinh sống với Chị. Khi ly hôn,

Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị nêu không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị nêu không có.

Bị đơn anh Nguyễn Minh Tr có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nhưng tại Bản tự khai anh Tr trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, giữa Anh và chị L xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn, nên Anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống, Chị và anh Tr có một con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 31/7/2013, con hiện đang sinh sống với chị L. Khi ly hôn, Anh đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh nêu không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh trình bày không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Nguyễn Minh Tr, anh Tr có bản tự khai và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, giao nộp công khai chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Diễm L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Minh Tr; anh Tr hiện đăng ký hộ khẩu thường trú và có mặt tại Ấp 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (Công an xã xác nhận) nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị L và bị đơn anh Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Tr chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An vào ngày 25/02/2013 nên hôn nhân giữa Anh Chị là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về yêu cầu ly hôn: Trong quá trình chung sống, chị L cho rằng do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã do anh Tr đánh đập Chị, tình nghĩa vợ chồng đã rạn nứt khó mong hàn gắn nên Chị xin ly hôn với anh Tr.

Đối với anh Tr, từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, mặc dù đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định, biết được yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng anh Tr không tham dự phiên tòa. Anh Tr có đơn xin vắng mặt. Anh Tr cho rằng giữa Anh và chị L xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn, đời sống

chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Anh đồng ý ly hôn với chị L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử công nhận.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống, chị L và anh Tr có một con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/7/2013, con hiện đang sinh sống với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng. Anh Tr đồng ý để chị L tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận giữa chị L và anh Tr là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tài sản chung: Chị L, anh Tr trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về nợ chung: Chị L và anh Tr trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm L đối với anh Nguyễn Minh Tr về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diễm L với anh Nguyễn Minh Tr.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm L và anh Nguyễn Minh Tr tự nguyện thỏa thuận như sau: Chị L được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/7/2013, con hiện đang sinh sống với chị L. Anh Tr không cấp dưỡng nuôi con vì chị L không yêu cầu.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004731 ngày 24/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, chị L đã nộp đủ.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Hồng Sơn